TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HNGĐ-ST
Ngày 05 - 11 - 2019
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Triều.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Quốc Trí;
2. Ông Phạm Văn Liệt.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Dương Thị Thùy Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019; tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 266/2019/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 9 năm 2019; về việc *"Tranh chấp ly hôn và nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2019/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Hồng Ph, sinh năm: 1998 *(Có mặt)*.
Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp.
- *Bị đơn*: Anh Đặng Thế V, sinh năm: 1995 *(Có mặt)*.
Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản phiên họp – hòa giải và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng Ph trình bày: Chị và anh Đặng Thế V quen biết, tự tìm hiểu với nhau rồi tiến đến hôn nhân vào năm 2018, có đăng ký kết hôn vào ngày 22/6/2018 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp; việc anh chị kết hôn là tự nguyện, không bị cưỡng ép, lừa dối. Thời gian đầu chung sống với nhau hạnh phúc; nhưng sau đó anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến với nhau, thường xảy ra chuyện cãi vã; anh V thường hay uống rượu về rồi đập phá đồ đạc, chị đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh V vẫn không thay đổi. Từ tháng 7/2019 đến nay, anh V đi làm thuê tại tỉnh Bình

Dương, còn chị chuyển về sinh sống tại nhà cha mẹ ruột tại ấp C, xã G, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; sau đó chị đi làm thuê tại Thành phố Hồ Chí Minh, nên vợ chồng sống ly thân đến nay mà không hàn gắn tình cảm được. Hiện nay, chị không còn tình cảm với anh V, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh V theo quy định.

Về con chung: Chị và anh V có 01 con chung tên Đặng Thế B, sinh ngày 23/5/2019; hiện nay cháu B đang sống với chị; chị yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu B đến khi cháu B đủ 18 tuổi, chị không có yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh V thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại bản tự khai, biên bản phiên họp - hòa giải và tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Đặng Thế V trình bày:* Anh và chị Ph quen biết, tự tìm hiểu và tổ chức đám cưới vào năm 2018, anh chị có đăng ký kết hôn vào ngày 22/6/2018 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp; việc anh chị kết hôn là tự nguyện, không bị cưỡng ép hay lừa dối. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì trầm trọng. Khi anh nóng tính thì có đập phá đồ đạc (điện thoại của chị Ph, ly, chai bia) nhưng anh đã xin lỗi chị Ph; tuy nhiên, chị Ph không thông cảm, bỏ qua cho anh. Từ tháng 7/2019 đến nay, anh đi làm thuê tại xưởng gỗ ở tỉnh Bình Dương; còn chị Ph và con thì sống chung với cha mẹ tại ấp C, xã G, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; sau đó, chị Ph đi làm tại Thành phố Hồ Chí Minh, nên vợ chồng sống ly thân đến nay, trong thời gian ly thân thì anh và chị Ph không hàn gắn tình cảm được. Khi biết chị Ph khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, thì anh đã nhiều lần gọi điện thoại để hàn gắn tình cảm, nhưng chị Ph không thống nhất đoàn tụ với anh; nay anh không thống nhất ly hôn với chị Ph.

Về con chung: Anh chị có 01 người con chung tên Đặng Thế B, sinh ngày 23/5/2019; hiện nay cháu B đang sống với chị Ph; anh thống nhất giao cho chị Ph được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu B đến khi cháu B đủ 18 tuổi và không thống nhất cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh và chị Ph thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nội dung tranh chấp giữa chị Nguyễn Thị Hồng Ph và anh Đặng Thế V làm phát sinh "Tranh chấp ly hôn và nuôi con" được quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình thụ lý giải quyết là đúng theo quy định pháp luật; về thẩm quyền được quy định tại các Điều 28, 35, 36, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Ph và anh V được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, không bị cưỡng ép hoặc lừa dối; anh chị có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Tại phiên tòa hôm nay chị Ph yêu cầu ly hôn với anh V, nhưng anh V không thống nhất ly hôn, nên làm phát sinh việc tranh chấp ly hôn theo quy định pháp luật.

Xét việc chị Ph và anh V ly thân từ tháng 7/2019 đến nay không có hàn gắn tình cảm lại được, nguyên nhân do anh chị bất đồng ý kiến với nhau trong cuộc sống, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng phát sinh gay gắt, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh V trình bày hiện nay còn tình cảm với chị Ph nên không thống nhất ly hôn, nhưng thực tế kể từ ngày ly thân đến nay, anh vẫn không hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị Ph được. Tại phiên tòa hôm nay, chị Ph xác định không còn tình cảm gì với anh V, vì anh V đã nhiều lần có có thái độ thô bạo với chị, và chị đã không còn chịu đựng nổi nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn; do đó, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ph đối với anh V là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *"Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được"*.

Vì vậy căn cứ vào quy định trên, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ph đối với anh V là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị Ph yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đặng Thế B, sinh ngày 23/5/2019 đến khi cháu B đủ 18 tuổi; chị Ph không có yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con. Anh V thống nhất giao cho chị Ph được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đặng Thế B, sinh ngày 23/5/2019 đến khi cháu B đủ 18 tuổi.

Do đó, chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị Ph và anh V; giao cháu Đặng Thế B, sinh ngày 23/5/2019 cho chị Nguyễn Thị Hồng Ph được quyền tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu B đủ 18 tuổi; anh V khỏi phải cấp dưỡng nuôi con, do chị Ph không có yêu cầu.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ph và anh V thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không có yêu cầu Tòa án giải quyết; nên Hội đồng xét xử, không đặt ra để xem xét giải quyết là phù hợp.

Chị Ph phải chịu án phí ly hôn.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 36, 39 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a, khoản 5 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng Ph đối với anh Đặng Thế V.

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng Ph đối với anh Đặng Thế V.

- Về con chung: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị Hồng Ph và anh Đặng Thế V; giao cho chị Ph được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đặng Thế B, sinh ngày 23/5/2019 đến khi cháu B đủ 18 tuổi; anh V khỏi phải cấp dưỡng nuôi con, do chị Ph không có yêu cầu.

Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ph và anh V không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Nguyễn Thị Hồng Ph phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn, được trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006579 ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th, tỉnh Đồng Tháp.

- Anh Đặng Thế V không phải chịu tiền án phí ly hôn.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Chi cục THADS H. Th;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu Văn phòng và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Thành Triều